

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG XUÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2023/QĐST-HNGĐ

D, ngày 24 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 209/2022/TLST- DS ngày 13 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị La Mo Thị T – sinh năm 1997

Trú tại: Thôn K, xã Q, huyện D, tỉnh Phú Yên.

***Bị đơn:** Anh So Điền P – sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn K, xã Q, huyện D, tỉnh Phú Yên.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh La Mo L – sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn K, xã Q, huyện D, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị La Mo Thị T, anh So Điền P và anh La Mo L cùng thống nhất xác định và

công nhận như sau: Anh So Điền P là cha đẻ của cháu La Điền A, sinh ngày 10/10/2018. Do vậy chị T, anh P có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền cải chính lại hộ tịch trong giấy khai sinh của La Điền A cha đẻ là anh So Điền P, không phải cha đẻ là anh La Mo L.

- Về án phí HNGĐST: Chị La Mo Thị T không phải chịu án phí theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện D;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Trung